TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 202/2019/QĐST-HNGD	*Ninh Kiều, ngày 21 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ƯBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 313/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông **Đặng Hoàng T**, sinh năm 1988.

2/ Bà **Trịnh Ngọc T**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số M, đường B, phường H, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Đặng Hoàng T và bà Trịnh Ngọc T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông T và bà T thống nhất giao con chung tên Đặng Hoàng A T (nữ) sinh ngày 24 tháng 3 năm 2017 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung cho Bà T, không ai được quyền ngăn cản bà T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Ông T và bà T khai không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của ông T, bà T là ông bà không có nợ chung. Trường hợp có phát sinh tranh chấp giữa người khác với ông T, bà T và có đơn kiện sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, ông T và bà T thống nhất ông T tự nguyện chịu và được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ông T đã nộp theo biên lai thu số 008094 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Ông T và bà T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Ninh Kiều;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.Ninh Kiều;
- Ủy ban nhân dân P.H, Q.N;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Quốc Sử